|  |
| --- |
| **Trường THPT Tạ Uyên Họ tên GV: Lương Thị Nhàn**  **Tổ Vật lí – CN – GDKT&PL – NN.** |

**CHỦ ĐỀ 3: BẢO HIỂM VÀ AN SINH XÃ HỘI**

**BÀI 3: BẢO HIỂM XÃ HỘI**

**Thời gian thực hiện: 03 tiết; Tiết PPCT: 11, 12, 13**

**I. Mục tiêu**

**\* Đối với HS bình thường:**

**1. Về kiến thức:**

- Nêu được khái niệm và vai trò của bảo hiểm;

- Giải thích được sự cần thiết của bảo hiểm;

- Liệt kê được một số loại hình bảo hiểm;

- Thực hiện được trách nhiệm công dân về bảo hiểm bằng những việc làm cụ thể và phù hợp.

**2. Về năng lực:**

*- Năng lực điều chỉnh hành vi*: hiểu được trách nhiệm của công dân trong học tập, tìm hiểu để nêu được khái niệm bảo hiểm; giải thích được vai trò của bảo hiểm và sự cần thiết của bảo hiểm; Đồng tình, ủng hộ những thái độ, hành vi mua bảo hiểm và chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo hiểm; Phân tích, đánh giá được thái độ, hành vi, việc làm của bản thân và người khác trong chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo hiểm

*- Năng lực phát triển bản thân:* bước đầu biết tạo lập, xây dựng ý tưởng, lựa chọn được loại hình bảo hiểm thích hợp đối với bản thân; vận động, giúp đỡ người khác thực hiện kế hoạch tham gia bảo hiểm đã đề ra và hướng tới các giá trị xã hội.

*- Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội:* hiểu được khái niệm bảo hiểm, vai trò của bảo hiểm; giải thích được một cách đơn giản được sự cần thiết của bảo hiểm; vận dụng được các kiến thức đã học để phân tích, đánh giá, xử lí các hiện tượng, vấn đề, tình huống trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến bảo hiểm; có khả năng tham gia một số hoạt động phù hợp với lứa tuổi để thực hiện được trách nhiệm công dân về bảo hiểm bằng những việc làm cụ thể và phù hợp; vận động người gia đình, người thân tham gia bảo hiểm

**3. Về phẩm chất:**

## - Chăm chỉ, tích cực tìm hiểu, nắm bắt thông tin bảo hiểm trên thị trường để có những kiến thức về bảo hiểm để cảnh giác với các thủ đoạn lừa đảo về chính sách bảo hiểm

- Khi tham gia vào bảo hiểm, có thái độ và ứng xử phù hợp, tin tưởng và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về bảo hiểm

**4. Tích hợp giáo dục quyền con người:**

Tích hợp bộ phận hoặc liên hệ yêu cầu cần đạt: 1, 2, 4:

- Nội dung cơ bản quyền của các nhóm xã hội dễ bị tổn thương như: quyền của trẻ em, quyền của người khuyết tật; quyền của người cao tuổi; quyền của dân tộc thiểu số, quyền của người bị nạn....

- Quyền được bảo đảm an sinh xã hội; quyền được bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, khám bệnh, chữa bệnh; quyền và nghĩa vụ học tập.

## \* Đối với HSKT: Nắm được nội dung kiến thức cơ bản, biết tham gia hoạt động nhóm. Chăm chỉ, tích cực tìm hiểu, nắm bắt thông tin bảo hiểm trên thị trường để có những kiến thức về bảo hiểm để cảnh giác với các thủ đoạn lừa đảo về chính sách bảo hiểm.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

- SGK, SGV, SBT môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật 12;

- Tranh/ảnh, clip, câu chuyện, trò chơi, ví dụ thực tế,... liên quan tới bài học;

- Trích một số điều luật liên quan nội dung bài học;

- Máy tính, máy chiếu projector, bài giảng PowerPoint,....

**III. Tiến trình dạy học**

**1. Hoạt động mở đầu/ Khởi động**

**a) Mục tiêu:** Tạo tâm thế tích cực, thoải mái cho HS trước khi bắt đầu bài học, giúp HS bước đầu nhận biết được nội dung cơ bản mà bài học hướng đến là bảo hiểm và vai trò rất quan trọng của bảo hiểm đối với đời sống con người. Các câu hỏi cũng hướng đến mục tiêu kiểm tra nội dung bài đã học

**b) Nội dung:** Đọc thông tin câu hỏi, trả lời câu hỏi, liên kết nội dung câu hỏi để nhìn nhận vấn đề Bảo hiểm là 1 phần của quá trình phát triển bền vững

**c) Sản phẩm dự kiến:** Học sinh trả lời tốt các câu hỏi, hiểu được ý nghĩa của bức tranh cuối cùng trong phần trò chơi Ô cửa bí mật (ngụ ý về 1 cuộc sống tốt đẹp khi biết sống cho hiện tại đồng thời biết dự phòng cho tương lai)

**d) Tổ chức thực hiện:**

GV sử dụng phương pháp dạy học tổ chức trò chơi để tổ chức dạy học nội dung này theo tiến trình sau:

**Bước 1:** **Chuyển giao nhiệm vụ**

**-** Giáo viên tổ chức cho học sinh chơi trò chơi Ô CỬA BÍ MẬT

- Luật chơi: Mỗi HS được mở 1 ô cửa, tương ứng với 1 câu hỏi, HS trả lời được câu hỏi đó có quyền mở ra 1 ô cửa bí mật. Tổng có 5 ô cửa.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS lựa chọn ô cửa bí mật, lựa chọn câu hỏi, suy nghĩ trả lời câu hỏi

- GV quan sát HS, kịp thời phát hiện những khó khăn để giúp đỡ, hỗ trợ, gợi ý, tháo gỡ giúp HS tham gia trò chơi 1 cách tích cực nhất.

**+ Câu 1:** Quá trình một quốc gia thực hiện gắn kết nền kinh tế của mình với nền kinh tế các quốc gia khác trong khu vực và trên thế giới dựa trên cơ sở cùng có lợi và tuân thủ các quy định chung là nội dung của khái niệm nào sau đây?

**Đáp án 1: Hội nhập kinh tế quốc tế**

**+ Câu 2:** Sự hợp tác được kí kết giữa các quốc gia trong một khu vực trên cơ sở sự tương đồng về địa lí, văn hóa, xã hội hoặc có chung mục tiêu, lợi ích phát triển là cấp độ

**Đáp án 2: Hội nhập kinh tế khu vực**

**+ Câu 3:** Chỉ số phát triển con người, chỉ số đói nghèo, chỉ số bất bình đẳng trong phân phối thu nhập… là những tiêu chí thuộc nội dung của khái niệm nào?

**Đáp án 3: Tiến bộ xã hội**

**+ Câu 4:** Việcmở rộng hình thức du lịch cộng đồng có ý nghĩa gì đối với người dân trong khu vực đó?

**Đáp án 4:** Giải quyết việc làm và tăng thu nhập, nâng cao chất lượng cuộc sống, tạo điều kiện phát triển kinh tế.

**+ Câu 5:** Phát triển kinh tế gắn với tăng trưởng xanhhướng tớimục tiêu nào?

**Đáp án 5:** Phát triển bền vững.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

**-** HS trả lời ý kiến cá nhân

- GV dựa trên sản phẩm, gợi ý cho HS thảo luận, nhận xét

**4. Kết luận, nhận định**

GV nhận xét kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS, dẫn dắt vào bài mới:

*Trong cuộc sống cũng như trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, con người có thể gặp phải những rủi ro gây tổn thất về sức khỏe, tính mạng, tài sản... BH ra đời, tồn tại và phát triển là một đòi hỏi khách quan của cuộc sống nhằm bảo vệ con người trước những rủi ro, khắc phục hậu quả tổn thất về người cũng như tài sản có các rủi ro gây ra... Vậy các em có thể chia sẻ những hiểu biết của mình về các loại bảo hiểm hiện nay và những lợi ích khi tham gia một số loại hình bảo hiểm mà em biết.*

**2. Hoạt động 2: Khám phá/ Hình thành kiến thức mới**

**2.1. Hoạt động tìm hiểu bảo hiểm và một số loại hình bảo hiểm**

**a) Mục tiêu:** Học sinh hiểu được bảo hiểm là gì và một số loại hình bảo hiểm cơ bản

**b) Nội dung:** Đọc thông tin câu hỏi, trả lời câu hỏi, liên kết nội dung câu hỏi để nhìn nhận ra khái niệm Bảo hiểm, các loại hình Bảo hiểm.

**c) Sản phẩm dự kiến:** Học sinh trả lời tốt các câu hỏi, hiểu được Bảo hiểm là gì, có mấy loại hình bảo hiểm cơ bản trong xã hội ta hiện nay.

**d) Tổ chức thực hiện:**

GV sử dụng phương pháp thuyết trình và thảo luận nhóm, để tổ chức dạy học nội dung này theo tiến trình sau:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV & HS** | **KIẾN THỨC CẦN ĐẠT** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Học sinh làm việc theo cặp đôi, suy nghĩ và trả lời câu hỏi Thời gian thảo luận 5 phút.  - Nhìn hình ảnh và trả lời lần lượt các câu hỏi:  + Tôi là gì?  + Bảo hiểm là gì?  + Ai là người đóng vai trò quan trọng nhất trong việc mức phí bảo hiểm?  + Đâu là loại bảo hiểm mà mục đích chính là bảo vệ người được bảo hiểm khỏi rủi ro mất mạng?  + Em hãy kể tên các loại hình bảo hiểm mà em biết?  + Em hãy ch*o* biết, bức tranh mà mình vừa nhận được nói về loại hình bảo hiểm nào? Em hiểu như thế nào về loại bảo hiểm đó?  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS chủ động đọc câu hỏi và làm việc theo cặp đôi, ghi kết quả vào bảng phụ.  - GV chú ý quan sát học sinh, kịp thời phát hiện các vấn đề khó khăn cần tháo gỡ, gợi ý để học sinh tham gia thảo luận một cách tích cực nhất.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV hỏi học sinh, mỗi học sinh đại diện cho cặp đôi.  - Các cặp đôi còn lại tiến hành hoạt động nhận xét và góp ý.  - Giáo viên đặt câu hỏi thảo luận chung: Dựa vào các nội dung các cặp đôi vừa tìm hiểu, em hãy vẽ sơ đồ về các loại bảo hiểm thường có ở Việt Nam hiện nay.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - Giáo viên nhận xét nội dung trả lời của các nhóm đã được yêu cầu trình bày và nhóm tiến hành nhận xét  - Giáo viên chốt kiến thức theo mục tiêu đề ra  Tư liệu: ( tr. 27, 28/ SGK)   * 1. **BHXH**   \* K/n: Là sự bảo đảm thay thế hoặc bù đắp 1 phần thu nhập của người LĐ khi họ bị giẩm hoặc mất thu nhập do ốm, đau, thai sản, tai nạn LĐ, bệnh nghề nghiệp, hết tuổi LĐ trên cơ sở đóng vào quỹ BHXH *(Khoản 1 Điều 3 Luật BHXH 2014*)  \* Có 2 loại BHXH  - BHXH bắt buộc: Là loại hình BHXH do nhà nước tổ chức mà người LĐ và người sử dụng LĐ phải tham gia (*khoản 2, Điều 3, Luật BHXH 2014*)  - Chế độ được hưởng: ốm đau, thai sản; tai nạn LĐ, bênh nghề nghiệp; hưu trí; tử tuất  - BHXH tự nguyện: Là loại hình BHXH do nhà nước tổ chức mà người tham gia được lựa chọn mức đóng, phương thức đóng phù hợp với thu nhập của mình và NN có chính sách hỗ trợ tiền đóng BHXH (*khoản 2, Điều 3, Luật BHXH 2014*)  - Chế độ được hưởng: hưu trí; tử tuất  **1.2. BHYT**  \* K/n BHYT: Là loại hình BH thuộc lĩnh vực CSSK cộng đồng do NN thực hiện; theo đó, người tham gia BH sẽ được chi trả 1 phần hoặc toàn bộ chi phí thăm khám, điều trị, phục hồi SK nếu không may xảy ra tai nạn hoặc bệnh tật.  \* Loại hình:  **-** [**Bảo hiểm y tế**](https://luatvietnam.vn/bao-hiem/bao-hiem-y-te-huong-dan-mua-va-quyen-loi-563-19903-article.html)**bắt buộc** là hình thức bảo hiểm được áp dụng đối với các đối tượng theo Luật định để chăm sóc sức khỏe, không vì mục đích lợi nhuận do Nhà nước tổ chức thực hiện (khoản 1 Điều 2 [Luật Bảo hiểm y tế 2008, sửa đổi bổ sung 2014](https://luatvietnam.vn/y-te/van-ban-hop-nhat-01-vbhn-vpqh-van-phong-quoc-hoi-151087-d5.html#noidung))  - **Bảo hiểm y tế tự nguyện** là hình thức bảo hiểm do các công ty bảo hiểm cung cấp, áp dụng đối với những người không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm ý tế bắt buộc.  **1.3. BH thất nghiệp**  **\* k/n:** Bảo hiểm thất nghiệp là chế độ bù đắp một phần thu nhập của người lao động khi bị mất việc làm, hỗ trợ người lao động học nghề, duy trì và tìm kiếm việc làm trên cơ sở đóng vào quỹ bảo hiểm thất nghiệp (theo [*khoản 4 Điều 3 Luật Việc làm 2013*](https://luatvietnam.vn/lao-dong/luat-38-2013-qh13-quoc-hoi-83318-d1.html)).  **1.4. BH thương mại**  - *Bảo hiểm thương mại* là hoạt động của tổ chức BH chấp nhận rủi ro của người được BH trên cơ sở bên mua BH đóng phí BH để tổ chức BH bồi thường, trả tiền BH khi xảy ra sự kiện BH theo thỏa thuận trong hợp đồng BH đc được 2 bên ký kết.  - Bảo hiểm thương mại gồm:  + BH nhân thọ.  + Bảo hiểm phi nhân thọ  + BH sức khỏe  - nguyên tắc hoạt động: số đông bù số ít, qua đó người BH cam kết bồi thường hoặc trả tiền BH cho bên được BH khi có sự kiện được BH xảy ra với điều kiện bên được BH cam kết trả một khoản tiền gọi là phí bảo hiểm. | **1. Bảo hiểm và một số loại hình bảo hiểm**  \* Bảo hiểm: Là một dịch vụ tài chính thông qua đó người tham gia bảo hiểm sẽ đóng phí bảo hiểm cho bên cung cấp dịch vụ bảo hiểm để được hưởng bồi thường, chi trả bảo hiểm cho những thiệt hại mà người tham gia bảo hiểm hoặc người thứ ba phải gánh chịu khi rủi ro hay sự kiện bảo hiểm xảy ra.  \* Một số loại hình bảo hiểm: bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm thương mại.  - Sơ đồ một số loại bảo hiểm thường có ở Việt Nam hiện nay.  CÁC LOẠI HÌNH BẢO HIỂM  Ở VIỆT NAM    BẢO HIỂM THƯƠNG MẠI  (Tài sản/con người/vật chất/cháy nổ)  BẢO HIỂM Y TẾ  (Bắt buộc/ tự nguyện)  BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP  BẢO HIỂM XÃ HỘI  (Bắt buộc/ tự nguyện) |

**2.2. Hoạt động tìm hiểu vai trò của bảo hiểm:**

**a. Mục tiêu:** Giúp học sinh hiểu được Bảo hỉểm có vai trò to lớn cả về kinh tế và xã hội

**b. Nội dung**: Học sinh đọc thông tin sách giáo khoa, liên kết kiến thức đã học trả lời câu hỏi thảo luận, phân tích lý giải hiểu rõ tầm quan trọng, lợi ích vai trò của bảo hiểm.

**c. Sản phẩm dự kiến:** Báo cáo kết quả thảo luận của các nhóm, nêu được vai trò ý nghĩa của bảo hiểm, nêu được các lợi ích cảu bảo hiểm, liệt kê được một số rủi ro tiềm ẩn khi không có bảo hiểm.

**d. Tổ chức thực hiện:** GV sử dụng phương pháp thảo luận nhóm, phương pháp trực quan và đàm thoại**;** phân tích số liệu.

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV & HS** | **KIẾN THỨC CẦN ĐẠT** |
| **\* Hoạt động tìm hiểu vai trò của bảo hiểm**  **Bước 1:** **Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  - GV tổ chức cho học sinh thảo luận nhóm: Chia 3 dãy bàn thành 3 cụm, mỗi cụm gồm 2-3 nhóm nhỏ 4 HS gần nhau ( tuỳ sĩ số lớp)  - Thời gian thảo luận 5 phút  - Nhiệm vụ: Từ kết quả hoạt động “mật thư mảnh ghép cuộc sống” và tìm hiểu sgk các nhóm thảo luận các câu hỏi sau:  **Cụm 1:** Vai trò của các loại hình bảo hiểm đối với kinh tế và xã hội là gì?  **Cụm 2:** Các lợi ích cụ thể mà người mua bảo hiểm có thể nhận được từ các loại hình bảo hiểm đó là gì?  **Cụm 3:** Liệt kê những rủi ro tiềm ẩn có thể xảy ra nếu không có bảo hiểm?  **Bước 2:** **Thực hiện nhiệm vụ**  - HS các nhóm đọc thông tin sgk, trao đổi và làm việc theo nhóm, ghi kết quả vào bảng phụ hoặc giấy A1;  - GV chú ý quan sát học sinh, kịp thời phát hiện các vấn đề khó khăn cần tháo gỡ, gợi ý để học sinh tham gia thảo luận một cách tích cực nhất.  **Bước 3:** **Báo cáo, thảo luận**  - GV chọn 3- 4 nhóm nhỏ đại diện báo cáo kết quả, các nhóm cử đại diện báo cáo.  - HS các nhóm khác, lắng nghe, bổ sung.  **Bước 4:** **Kết luận, nhận định**  GV nhận xét kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS, ghi điểm thường xuyên, kết luận nội dung kiến thức:  **Cụm 1 - Câu 1:** Bảo hiểm có vai trò to lớn cả về kinh tế và XH  **- Về kinh tế:**  + Góp phần chuyển giao rủi ro, là một kênh huy động vốn để đầu tư phát triển kinh tế - xã hội;  + Ổn định và tăng thu ngân sách nhà nước, thúc đẩy hội nhập kinh tế quốc tế.  **- Về xã hội:**  + Giảm thiểu tổn thất, đảm bảo an toàn cho cuộc sống của con người;  + Góp phần hình thành lối sống tiết kiệm trong xã hội;  + Góp phần tạo công ăn việc làm, giảm thất nghiệp trong nền kinh tế.  **Cụm 2 - Câu 2:** Các lợi ích cụ thể mà người mua bảo hiểm có thể nhận được từ các loại hình bảo hiểm đó là gì?  - Bảo hiểm giúp giảm thiểu tổn thất, đảm bảo an toàn cho cuộc sống của con người;  - Một số lợi ích của bảo hiểm đối với cá nhân và gia đình:   * Đảm bảo nguồn thu nhập cho gia đình. * Tránh rủi ro tài chính không lường trước. * Chuẩn bị tài chính cho các mục tiêu dài hạn. * Giảm thiểu nợ và gánh nặng tài chính. * Tích hợp **bảo hiểm** sức khỏe và **bảo hiểm** tai nạn.   Lợi ích của BHNT đối với XH:   * Tạo sự ổn định xã hội thông qua việc giảm thiểu tối đa sự rủi ro cho lo lắng cho bên mua bảo hiểm. * Huy động vốn để đầu tư cho những dự án trung và dài hạn nhằm góp phần phát triển đất nước. * Giảm gánh nặng ngân sách quốc gia trong việc chăm lo người già và những người phụ thuộc khi thiếu người trụ cột trong gia đình.   \*\* GV cho học sinh xem video: Bảo hiểm là một công cụ phân chia rủi ro, ổn định xã hội  [*https://y*](https://youtu.be/tB923tWYiQo?si=Kg-FTrFsUTcQgsNI)[*https://youtu.be/tB923tWYiQo?si=Kg-FTrFsUTcQgsNI*](https://youtu.be/tB923tWYiQo?si=Kg-FTrFsUTcQgsNI)  **Cụm 3:** Liệt kê những rủi ro tiềm ẩn có thể xảy ra nếu không có bảo hiểm: Không có nguồn tài chính thay thế khi gặp rủi ro: ốm đau, thai sản; tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp…Tốn kém tiền bạc khi phải tự chi trả các chi phí y tế lớn; cuộc sống có thể rơi vào bế tắc khó khăn;Cuộc sống gặp khó khăn, thiếu thốn khi người trụ cột bị mất việc làm… \*\* GV Cho HS phân tích số liệu khắc sâu vai trò của bảo hiểm: Dựa vào bảng số liệu, thông tin sgk trang 29  Bản *\*\* Bảng số liệu cho thấy:*  *- Thu của ngành bảo hiểm tăng lên đều đặn hàng năm.*  *Chi - Chi cho cho quyền lợi bảo hiểm năm 2019 tăng hơn cao so với*  *hơn năm 2018, 2020, 2021*  *Ng - Người tham gia bảo hiểm được hưởng trợ tham gia bảo hiểm*  *được được hưởng trợ cấp thất nghiệp tăng cao vào năm 2020 ( thời điểm điểm dịch covid 19)*  *Tạo việ - Tạo việc làm cho 408,6 nghìn làm cho 408,6 nghìn người*  *năm 2018 và 489,7 nghìn người năm 2021.*  GV cho hs xem phim “Ý nghĩa của bảo hiểm nhân thọ”  HS rút ra bài học kiến thức cần ghi nhớ.  [*https://www.youtube.com/watch?v=lzfVTaEFm14*](https://www.youtube.com/watch?v=lzfVTaEFm14)  GV bố sung, chốt kiến thức, liên hệ mở rộng tích hợp quyền con người. | **2. Vai trò của bảo hiểm**  \*Bảo hỉểm có vai trò to lớn cả về kinh tế và xã hội:  - **Về kinh tế**: góp phần chuyển giao rủi ro, là một kênh huy động vốn để đầu tư phát triển kinh tế - xã hội; ổn định và tăng thu ngân sách nhà nước, thúc đẩy hội nhập kinh tế quốc tế.  - **Về xã hội**: giảm thiểu tổn thất, đảm bảo an toàn cho cuộc sống của con người; góp phần hình thành lối sống tiết kiệm trong xã hội; góp phần tạo công ăn việc làm, giảm thất nghiệp trong nền kinh tế.  **GV liên hệ mở rộng**  Tích hợp quyền con người  - Nội dung cơ bản quyền của các nhóm xã hội dễ bị tổn thương như: quyền của trẻ em, quyền của phụ nữ; quyền của người khuyết tật; quyền của người cao tuổi; quyền của dân tộc thiểu số; quyền của người tị nạn...  - Quyền được bảo đảm an sinh xã hội; quyền lao động; quyền được bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, khám bệnh, chữa bệnh; quyền và nghĩa vụ học tập |

**Bảng 1. Một số số liệu của ngành bảo hiểm Việt Nam**

**giai đoạn 2018-2021**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **2018** | **2019** | **2020** | **2021** |
| Tổng thu (tỉ đồng) | 378.260 | 454.208 | 480.293 | 477.308 |
| Tổng số chi (tỉ đồng) | 354.797 | 435.2620 | 370.618 | 393.597 |
| Số người tham gia bảo hiểm thất nghiệp (nghìn người) | 12.643,1 | 13.391,9 | 13.323,9 | 13.394,9 |
| Số người/ lượt người được hưởng bảo hiểm thất nghiệp (nghìn người) | 746,1 | 914,6 | 1148,7 | 772,4 |
| Số lao động có việc làm theo hoạt động tài chính ngân hàng và bảo hiểm (nghìn người) | 408,6 |  |  | 489,7 |

Theo Tổng cục thống kê, *Niên giám thống kê 2022*, NXB Thống kê

**3. Hoạt động 3: Luyện tập**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS củng cố tri thức vừa khám phá,vận dụng kiến thức, kĩ năng xử lí tình huống liên quan đến BH.

**b. Nội dung:** GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi bài tập 1, 2, 3 phần Luyện tập SGK tr.31, 32; HS vận dụng kiến thức đã học, vận dụng kiến thức thực tế, liên hệ bản thân và thực hiện nhiệm vụ.

**c. Sản phẩm học tập:**

- HS trả lời được các câu hỏi nhận định.

- HS đưa ra được nhận xét và phân tích được các quyền lợi mà bảo hiểm mang lại.

**d. Tổ chức thực hiện:** GV sử dụng phương pháp dạy học tổ chức trò chơi, hợp tác để tổ chức dạy học nội dung này theo tiến trình sau:

**\* Hoạt động 1:** **Học sinh tham gia trò chơi “Ai là triệu phú” để trả lời 5 câu hỏi**

**Bước 1:** **Chuyển giao nhiệm vụ**

GV yêu cầu cá nhân học sinh tham gia trò chơi “Ai là triệu phú” để trả lời 5 câu hỏi

**Câu 1:** Ý nào dưới đây **không** phải là vai trò của bảo hiểm về kinh tế?

1. **Giảm thất nghiệp trong nền kinh tế. B.** Góp phần chuyển giao rủi ro. **C.** Tăng thu ngân sách nhà nước. **D.** Thúc đẩy hội nhập kinh tế quốc tế.

**Câu 2:** Ý nào dưới đây **không** phải là vai trò của bảo hiểm về xã hội?

1. Giảm thiểu tổn thất.  **B. Huy động vốn để phát triển xã hội. C.** Góp phần tạo công ăn việc làm. **D.** giúp hình thành lối sống tiết kiệm. **Câu 3:** Căn cứ theo Luật Bảo hiểm xã hội 2014, ý nào dưới đây **không** phải là quyền lợi của người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc?
2. **Hưởng chế độ du lịch. B.** Hưởng chế độ ốm đau.  **C.** Hưởng chế độ thai sản. **D.** Hưởng chế độ hưu trí. **Câu 4:** Ông G là nhân viên của công ty dệt may và có tham gia đóng bảo hiểm y tế. Do bị ốm đau, ông phải nằm viện điều trị. Theo quy định của Luật Bảo hiểm y tế năm 2008 (bổ sung, sửa đổi năm 2014) thì Ông G sẽ được quỹ bảo hiểm y tế hỗ trợ :
3. chi trả toàn bộ chi phí điều trị. **B. chi trả một phần chi phí điều trị. C.** trợ cấp tiền ăn và tiền chữa bệnh.  **D.** chi trả tiền bồi dưỡng phục hồi sức khoẻ.

**Câu 5:** Chị M làm việc tại doanh nghiệp K và đóng bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của Luật Việc làm. Do khủng hoảng kinh tế, doanh nghiệp K bị phá sản, chị M bị chấm dứt hợp đồng lao động khiến cuộc sống của chị và gia đình gặp nhiều khó khăn. Trong trường hợp này để giúp chị và gia đình ổn định cuộc sống trong thời gian chờ tìm kiếm công việc mới, chị M đã làm hồ sơ gửi đến Trung tâm Dịch vụ việc làm trực thuộc Sở lao động – Thương binh và xã hội để nhận được

1. trợ cấp rủi ro. **B.** hỗ trợ tâm lí.

**C. trợ cấp thất nghiệp. D.** hưởng lương hưu

**Bước 2:** **Thực hiện nhiệm vụ**

- Cá nhân học sinh tham gia trò chơi để trả lời 5 câu hỏi

- GV chú ý quan sát học sinh, kịp thời phát hiện các vấn đề khó khăn cần tháo gỡ, gợi ý để học sinh tham gia trò chơi một cách tích cực nhất.

**Bước 3:** **Báo cáo, thảo luận**

- GV mời 6 đến 10 học sinh trả lời 5 câu hỏi

- Dựa trên sản phẩm, GV gợi ý cho HS thảo luận, nhận xét.

**Bước 4:** **Kết luận, nhận định**

- GV nhận xét kết quả thực hiện nhiệm vụ của học sinh, ghi điểm thường xuyên và kết luận

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu hỏi** | **Câu 1** | **Câu 2** | **Câu 3** | **Câu 4** | **Câu 5** |
| **Đáp án** | **A** | **B** | **A** | **B** | **C** |

**\* Hoạt động 2: Em hãy nhận xét những nhận định dưới đây**

**Bước 1:** **Chuyển giao nhiệm vụ**

**-** GV yêu cầu cặp đôi học sinh làm bài tập 1 trang 31, 32 phần luyện tập bằng cách trả lời vào phiếu trắc nghiệm sau đó các cặp đôi học sinh kiểm tra chéo kết quả của nhau

|  |  |
| --- | --- |
| Em hãy nhận xét những nhận định dưới đây | |
| **Nhận định** | **Đồng tình/ Không đồng tình. Vì sao?** |
| **a.** Bảo hiểm là hợp đồng pháp lí giữa hai bên để đổi lấy những cam kết. |  |
| **b.** Bảo hiểm xã hội là sự bảo đảm thay thế hoặc bù đắp một phần thu nhập của người lao động khi họ bị giảm hoặc mất thu nhập do ốm, đau, tai nạn lao động trên cơ sở đóng vào quỹ bảo hiểm xã hội. |  |
| **c.** Bảo hiểm y tế là loại hình bảo hiểm thuộc lĩnh vực chăm sóc sức khoẻ cộng đồng do Nhà nước thực hiện; theo đó, người tham gia bảo hiểm sẽ được chi trả một phần điều trị nếu không may xảy ra tai nạn hoặc bệnh tật. |  |
| **d.** Bảo hiểm thất nghiệp là sự bảo đảm được bù đắp một phần thu nhập cho người lao động khi bị mất việc làm trên cơ sở đóng góp vào quỹ bảo hiểm thất nghiệp. |  |

**Bước 2:** **Thực hiện nhiệm vụ**

**-** HS làm việc cặp đôi thảo luận để trả lời các câu hỏi 1 phần luyện tập

- GV chú ý quan sát học sinh, kịp thời phát hiện các vấn đề khó khăn cần tháo gỡ, gợi ý để học sinh tham gia thảo luận, kiểm tra chéo một cách tích cực nhất.

**Bước 3:** **Báo cáo, thảo luận**

- GV mời 2 đến 3 đại diện các cặp đôi học sinh trả lời các câu hỏi 1 phần luyện tập

- Dựa trên sản phẩm, GV gợi ý cho HS thảo luận, nhận xét.

**Bước 4:** **Kết luận, nhận định**

- GV nhận xét kết quả thực hiện nhiệm vụ của học sinh, ghi điểm thường xuyên và kết luận

|  |  |
| --- | --- |
| Em hãy nhận xét những nhận định dưới đây: | |
| **Nhận định** | **Đồng tình/ Không đồng tình. Vì sao?** |
| **a.** Bảo hiểm là hợp đồng pháp lí giữa hai bên để đổi lấy những cam kết. | Không đồng tình, vì: Bảo hiểm là một dịch vụ tài chính thông qua đó người tham gia bảo hiểm sẽ đóng phí bảo hiểm cho bên cung cấp dịch vụ bảo hiểm để được hưởng bồi thường, chi trả bảo hiểm cho những thiệt hại mà người tham gia bảo hiểm hoặc người thứ ba phải gánh chịu khi rủi ro hay sự kiện bảo hiểm xảy ra. |
| **b.** Bảo hiểm xã hội là sự bảo đảm thay thế hoặc bù đắp một phần thu nhập của người lao động khi họ bị giảm hoặc mất thu nhập do ốm, đau, tai nạn lao động trên cơ sở đóng vào quỹ bảo hiểm xã hội. | Đồng tình, vì: Bảo hiểm xã hội là sự bảo đảm thay thế hoặc bù đắp một phần thu nhập của người lao động khi họ bị giảm hoặc mất thu nhập do ốm, đau, tai nạn lao động trên cơ sở đóng vào quỹ bảo hiểm xã hội. |
| **c.** Bảo hiểm y tế là loại hình bảo hiểm thuộc lĩnh vực chăm sóc sức khoẻ cộng đồng do Nhà nước thực hiện; theo đó, người tham gia bảo hiểm sẽ được chi trả một phần điều trị nếu không may xảy ra tai nạn hoặc bệnh tật. | Đồng tình, vì: Bảo hiểm y tế là loại hình bảo hiểm thuộc lĩnh vực chăm sóc sức khoẻ cộng đồng do Nhà nước thực hiện; theo đó, người tham gia bảo hiểm sẽ được chi trả một phần điều trị nếu không may xảy ra tai nạn hoặc bệnh tật. |
| **d.** Bảo hiểm thất nghiệp là sự bảo đảm được bù đắp một phần thu nhập cho người lao động khi bị mất việc làm trên cơ sở đóng góp vào quỹ bảo hiểm thất nghiệp. | Đồng tình, vì: Bảo hiểm thất nghiệp là sự bảo đảm được bù đắp một phần thu nhập cho người lao động khi bị mất việc làm trên cơ sở đóng góp vào quỹ bảo hiểm thất nghiệp. |

**Hoạt động 3: Em hãy cho biết các nhận định dưới đây đúng hay sai khi nói về vai trò của bảo hiểm? Vì sao?**

**Bước 1:** **Chuyển giao nhiệm vụ**

**-** GV yêu cầu cặp đôi học sinh làm bài tập 2 trang 31 phần luyện tập bằng cách trả lời vào phiếu trắc nghiệm sau đó các cặp đôi học sinh kiểm tra chéo kết quả của nhau

|  |  |
| --- | --- |
| Em hãy cho biết các nhận định dưới đây đúng hay sai khi nói về vai trò của bảo hiểm? Vì sao? | |
| **Nhận định** | **Đúng/ Sai? Vì sao?** |
| **a.** Tham gia bảo hiểm xã hôi sẽ giúp mỗi cá nhân đảm bảo nguồn thu thập ổn định để có thể chi trả cho những nhu cầu sống cơ bản khi về già. |  |
| **b.** Bảo hiểm y tế là một chính sách xã hội do Nhà nước tổ chức thực hiện nhằm mục tiêu kinh tế. |  |
| **c.** Bảo hiểm thất nghiệp chỉ có ý nghĩa đối với người bị mất việc làm thời kì dịch bệnh. |  |
| **d.** Bảo hiểm tài sản giúp doanh nghiệp khắc phục những thiệt hại về tài sản và ổn định sản xuất kinh doanh. |  |

**Bước 2:** **Thực hiện nhiệm vụ**

**-** HS làm việc cặp đôi thảo luận để trả lời các câu hỏi 2 phần luyện tập

- GV chú ý quan sát học sinh, kịp thời phát hiện các vấn đề khó khăn cần tháo gỡ, gợi ý để học sinh tham gia thảo luận, kiểm tra chéo một cách tích cực nhất.

**Bước 3:** **Báo cáo, thảo luận**

- GV mời 2 đến 3 đại diện các cặp đôi học sinh trả lời các câu hỏi 2 phần luyện tập

- Dựa trên sản phẩm, GV gợi ý cho HS thảo luận, nhận xét.

**Bước 4:** **Kết luận, nhận định**

- GV nhận xét kết quả thực hiện nhiệm vụ của học sinh, ghi điểm thường xuyên và kết luận

|  |  |
| --- | --- |
| Em hãy cho biết các nhận định dưới đây đúng hay sai khi nói về vai trò của bảo hiểm? Vì sao? | |
| **Nhận định** | **Đúng/ Sai? Vì sao?** |
| **a.** Tham gia bảo hiểm xã hội sẽ giúp mỗi cá nhân đảm bảo nguồn thu thập ổn định để có thể chi trả cho những nhu cầu sống cơ bản khi về già. | Đúng, vì: Bảo hiểm xã hội là sự bảo đảm thay thế hoặc bù đắp một phần thu nhập của người lao động khi họ bị giảm hoặc mất thu nhập do ốm, đau, tai nạn lao động trên cơ sở đóng vào quỹ bảo hiểm xã hội. |
| **b.** Bảo hiểm y tế là một chính sách xã hội do Nhà nước tổ chức thực hiện nhằm mục tiêu kinh tế. | Sai, vì: Bảo hiểm y tế là chính sách an sinh xã hội do nhà nước thực hiện, không vì mục đích kinh doanh. |
| **c.** Bảo hiểm thất nghiệp chỉ có ý nghĩa đối với người bị mất việc làm thời kì dịch bệnh. | Sai, vì: Bảo hiểm thất nghiệp là sự bảo đảm được bù đắp một phần thu nhập cho người lao động khi bị mất việc làm trên cơ sở đóng góp vào quỹ bảo hiểm thất nghiệp. |
| **d.** Bảo hiểm tài sản giúp doanh nghiệp khắc phục những thiệt hại về tài sản và ổn định sản xuất kinh doanh. | Đúng, vì: Bảo hiểm tài sản là hình thức bảo hiểm mà đối tượng bảo hiểm là tài sản, nhằm bồi thường thiệt hại cho người được bảo hiểm khi xảy ra rủi ro tổn thất cho tài sản, như: mất cắp, cháy nổ, đâm va, hỏng hóc,… |

**Hoạt động 4: Em hãy đọc các trường hợp dưới đây và trả lời câu hỏi**

**Bước 1:** **Chuyển giao nhiệm vụ**

**-** GV yêu cầu cặp đôi học sinh làm bài tập 3 trang 32 phần luyện tập bằng cách trả lời vào phiếu trắc nghiệm sau đó các cặp đôi học sinh kiểm tra chéo kết quả của nhau

**Bước 2:** **Thực hiện nhiệm vụ**

**-** HS làm việc cặp đôi thảo luận để trả lời các câu hỏi 3 phần luyện tập

- GV chú ý quan sát học sinh, kịp thời phát hiện các vấn đề khó khăn cần tháo gỡ, gợi ý để học sinh tham gia thảo luận, kiểm tra chéo một cách tích cực nhất.

|  |  |
| --- | --- |
| Em hãy đọc các trường hợp dưới đây và trả lời câu hỏi | |
| **Trường hợp, câu hỏi** | **Trả lời câu hỏi** |
| **a.** Anh H là người lao động trong Công ty A. Anh đã tham gia các loại bảo hiểm bắt buộc như bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp. Ngoài ra, anh còn tham gia bảo hiểm con người với Công ty bảo hiểm Z.  **Câu 1:** Theo em, việc tham gia các loại hình bảo hiểm trên sẽ mang lại lợi ích gì cho bản thân anh H?  **Câu 2:** Nếu anh H không may gặp tai nạn qua đời thì gia đình anh H có được hưởng quyền lợi bảo hiểm không? Em hãy nêu một số quyền lợi mà gia đình anh H được hưởng. |  |
|  |
| **b.** Ông T là chủ doanh nghiệp X có 80 công nhân nhưng không đóng bảo hiểm xã hội cho 12 người thuộc diện lao động thời vụ, mặc dù họ đã kí hợp đồng làm việc cho doanh nghiệp trong 6 tháng.  **Câu 1:** Em có nhận xét gì về việc làm của ông T trong trường hợp trên?  **Câu 2:** Điều này có ảnh hưởng gì đến quyền lợi của người lao động? |  |
|  |

**Bước 3:** **Báo cáo, thảo luận**

- GV mời 2 đến 3 đại diện các cặp đôi học sinh trả lời các câu hỏi 3 phần luyện tập

- Dựa trên sản phẩm, GV gợi ý cho HS thảo luận, nhận xét.

**Bước 4:** **Kết luận, nhận định**

- GV nhận xét kết quả thực hiện nhiệm vụ của học sinh, ghi điểm thường xuyên và kết luận

|  |  |
| --- | --- |
| Em hãy đọc các trường hợp dưới đây và trả lời câu hỏi | |
| **Trường hợp, câu hỏi** | **Trả lời câu hỏi** |
| **a.** Anh H là người lao động trong Công ty A. Anh đã tham gia các loại bảo hiểm bắt buộc như bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp. Ngoài ra, anh còn tham gia bảo hiểm con người với Công ty bảo hiểm Z.  **Câu 1:** Theo em, việc tham gia các loại hình bảo hiểm trên sẽ mang lại lợi ích gì cho bản thân anh H?  **Câu 2:** Nếu anh H không may gặp tai nạn qua đời thì gia đình anh H có được hưởng quyền lợi bảo hiểm không? Em hãy nêu một số quyền lợi mà gia đình anh H được hưởng. | **Câu 1:** Việc tham gia các loại hình bảo hiểm trên sẽ giúp cho anh H giảm thiểu được rủi ro, khi anh bị: giảm hoặc mất thu nhập do ốm đau, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, hết tuổi lao động hoặc chẳng may qua đời,… |
| **Câu 2:** Nếu anh H không may gặp tai nạn qua đời thì gia đình anh H vẫn được hưởng quyền lợi bảo hiểm. Một số quyền lợi mà gia đình anh H được hưởng, như: nhận được tiền trợ cấp tử vong… |
| **b.** Ông T là chủ doanh nghiệp X có 80 công nhân nhưng không đóng bảo hiểm xã hội cho 12 người thuộc diện lao động thời vụ, mặc dù họ đã kí hợp đồng làm việc cho doanh nghiệp trong 6 tháng.  **Câu 1:** Em có nhận xét gì về việc làm của ông T trong trường hợp trên?  **Câu 2:** Điều này có ảnh hưởng gì đến quyền lợi của người lao động? | **Câu 1:** Việc ông T không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của doanh nghiệp về đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế cho người lao động làm việc tại doanh nghiệp là hành vi vi phạm pháp luật lao động; đồng thời không đảm bảo quyền lợi an sinh cho người lao động. |
| **Câu 2:** Người lao động làm việc trong doanh nghiệp của ông T phải đối mặt với nhiều rủi ro khi họ bị giảm hoặc mất thu nhập do ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, hết tuổi lao động… |

**4. Hoạt động 4: Vận dụng**

**a. Mục tiêu:** Củng cố, nâng cao kiến thức bài học, đồng thời tự giác áp dụng những điều đã học và thực tiễn nhằm tăng cường ý thức và kĩ năng; phát hiện và giải quyết vấn đề một cách chủ động và sáng tạo,

**b. Nội dung:** GV yêu cầu HS thực hiện bài tập phần Vận dụng SGK tr.32; HS vận dụng kiến thức đã học, sưu tầm thông tin, tư liệu, hình ảnh để thực hiện nhiệm vụ.

**c. Sản phẩm học tập:**

- Bài thuyết trình về một loại hình bảo hiểm

- Vận động mọi người tham gia bảo hiểm đó

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1:** **Chuyển giao nhiệm vụ**

GV yêu cầu HS: làm bài tập vận dụng SGK tr.32.

GV hướng dẫn HS: HS sử dụng SGK, sách báo, internet… để viết bài thuyết trình

**Bước 2:** **Thực hiện nhiệm vụ**

HS thực hiện nhiệm vụ sau giờ học theo sự hướng dẫn của GV.

GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3:** **Báo cáo, thảo luận**

HS báo cáo kết quả vào tiết học sau

**Bước 4:** **Kết luận, nhận định**

GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức và kết thúc tiết học.

**\* HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Ôn lại nội dung kiến thức đã học.

- Làm bài tập – tr. 31, 32 SGK - Giáo dục kinh tế và pháp luật 12.

- Đọc và tìm hiểu trước nội dung kiến thức ***Bài 4: An sinh xã hội.***

**Ngày kí duyệt 07/09/2024**

**NGƯỜI DUYỆT NGƯỜI SOẠN**

**Nguyễn Thị Nga Lương Thị Nhàn**